

Số: /KH-BCĐ

Tân Châu, ngày 06 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác kiểm tra Vệ sinh An toàn thực phẩm Tết
Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội xuân 2025

Thực hiện chương trình công tác của Đảng ủy – UBND xã Tân Châu về việc tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn toàn xã năm 2025.

Căn cứ tình hình thực tiễn về công tác quản lý VSATTP trên địa bàn. Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã Tân Châu (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo xã) xây dựng Kế hoạch kiểm tra các cơ sở kinh doanh, sản xuất và dịch vụ ăn uống dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm; kiểm soát và xử lý nghiêm minh các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
- Kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.
- Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.
- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục, truyền thông kiến thức pháp luật về ATTP và kiến thức lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn.

2. Yêu cầu

- Tổ chức kiểm tra các cơ sở được dự kiến kiểm tra tại Kế hoạch này; kiểm tra đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm được tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội, có yếu tố nguy cơ cao, các sản phẩm được cung ứng từ ngoài tỉnh như: Thịt, sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau, quả... khi cần thiết; chú trọng phát hiện và xử lý nghiêm những cơ sở thực phẩm có hành vi vi phạm quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm; đồng thời, kết hợp kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu,

gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không gây khó khăn, phiền hà, làm cản trở hoạt động bình thường của cơ sở.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai đảm bảo đúng tiến độ theo chỉ đạo của UBND huyện.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về ATTP theo đúng yêu cầu của UBND huyện Thiệu Hóa.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 24/01/2025

2. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn xã

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền.

1.1. Đối với Chính quyền

- Triển khai các hoạt động truyền thông trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025 theo chỉ đạo tại các kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện.

- Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm mới được Trung ương, địa phương ban hành đặc biệt tuyên truyền các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 về tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; tuyên truyền sâu rộng phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn để giúp người tiêu dùng tiếp cận các thông tin về cơ sở, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân, công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo

quản các sản phẩm thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán.

- Tuyên truyền việc sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện sản xuất, bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm...

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Công khai tên, địa chỉ các tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm trên phương tiện thông tin đại chúng nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Hướng dẫn cách kiểm tra nhãn sản phẩm thực phẩm.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn, sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; không uống rượu khi: Không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Thông tin về cơ sở thực phẩm (tên, địa chỉ) vi phạm về an toàn thực phẩm để nhân dân biết và tránh sử dụng các thực phẩm không đảm bảo an toàn; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Công tác kiểm tra.

Thành lập đoàn kiểm tra, tổ chức đợt kiểm tra chất lượng VSATTP, nhằm phát hiện kịp thời xử lý nghiêm sai phạm và kiến nghị những giải pháp có hiệu quả nhằm khắc phục những tồn tại trong việc thực hiện quy định của pháp luật về chất lượng VSATTP.

2.1. Đối tượng kiểm tra

Đối tượng kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống. Tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội như: Thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, bánh, mứt, nem, giò, chả.....

2.2. Nội dung kiểm tra.

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ ăn uống; chú trọng kiểm tra chất lượng, an toàn các sản phẩm; nguồn gốc xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo;...Cụ thể đối với từng đối tượng như sau:

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).
- Giấy cam kết bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải ký cam kết).
- Giấy xác nhận sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Hồ sơ tự công bố, hồ sơ tiếp nhận công bố chất lượng sản phẩm, chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy đối với những sản phẩm thực phẩm.
- Nhãn sản phẩm thực phẩm.
- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo.
- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm và phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với các sản phẩm thực phẩm.
- Điều kiện bảo đảm ATTP về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành an toàn thực phẩm.
- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.

- Nguồn nước dùng để sản xuất thực phẩm.
- Xét nghiệm nhanh và lấy mẫu chuyển về các đơn vị kiểm nghiệm khi cần thiết.

- Các nội dung khác có liên quan.

b) Đối với cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ ăn uống

- Giấy cam kết bảo đảm ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải ký cam kết).
- Giấy chứng nhận sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, phục vụ ăn uống.
- Điều kiện bảo đảm ATTP về trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành an toàn thực phẩm.
- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.
- Hồ sơ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm;
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.

c) Đối với cơ sở sơ chế nhỏ lẻ

- Kiểm tra địa điểm, diện tích, khoảng cách an toàn của cơ sở;
- Giấy cam kết bảo đảm ATTP;
- Hệ thống xử lý chất thải;
- Duy trì các điều kiện bảo đảm ATTP;
- Kiểm tra trang thiết bị sản xuất.

IV. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử

phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình kiểm tra, nếu phát hiện các hành vi vi phạm nghiêm trọng quy định về an toàn thực phẩm, các đoàn thanh tra, kiểm tra chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra để xử lý hình sự theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban Nông nghiệp.

Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan tham mưu cho UBND, BCD trong hoạt động kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa bàn. Trực tiếp tham mưu QLNN về VSATTP thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành nông nghiệp, ngành công thương và ngành y tế.

2. Bộ phận văn hóa – xã hội.

Chỉ đạo hệ thống đài truyền thanh từ xã đến các thôn tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các quy định của nhà nước trong việc đăng ký kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của các cá nhân, đơn vị kinh doanh nhóm mặt hàng theo quy định; tác hại của việc lạm dụng khi sử dụng các phụ gia làm ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trạm Y tế.

- Phối hợp thực hiện các công việc có liên quan
- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra.

4. Công chức Kế toán.

Tham mưu lập dự toán kinh phí cụ thể cho các đợt kiểm tra đảm bảo kinh phí hoạt động.

5. Công chức Tư pháp và công an

- Chủ trì, phối hợp cùng đoàn kiểm tra tham mưu cho chủ tịch UBND trong việc thẩm định văn bản xử phạt vi phạm hành chính của các tổ chức cá nhân có liên quan vi phạm về ATTP.

- Phối hợp các công việc có liên quan khác.

6. Tổ giám sát cộng đồng các thôn

Thực hiện tốt chức năng của Tổ giám sát cộng đồng; tích cực giám sát, vận động, tuyên truyền các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và người dân về đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm. Kịp thời báo cáo về Ban chỉ đạo xã các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể.

Tham gia tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về đảm bảo VSATTP, có kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền để thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia tích cực trong công tác đảm bảo VSATTP.

Có kế hoạch phối hợp giám sát các cơ sở kinh doanh, sản xuất thực phẩm trên địa bàn xã.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO:

Kết thúc kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Ban chỉ đạo xã báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện Thiệu Hoá.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra các cơ sở kinh doanh, sản xuất và dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025. Ban chỉ đạo xã Tân Châu yêu cầu các bộ phận, cơ quan, đơn vị có liên quan, các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và người tiêu dùng nghiêm túc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- BCĐ QLVSATTP huyện (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Thành viên BCĐ xã;
- Tổ giám sát cộng đồng thôn
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan ;
- Lưu: VP, CM.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Trọng Quân